



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

EXIT VISA # _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG ANH
Last Middle First

Current Address: Ấp II xã Bàu Lát - Xuyên Mộc - Đồng Nai

Date of Birth: 10-15-1937 Place of Birth: Quảng Trị

Previous Occupation (before 1975) Civil Service
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 10-19-1960 To 12-12-1976
Years: 16 Months: 02 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN THI SAT	1945	wife
HOANG THI LIEN	1977	daughter
HOANG VAN HOAN	1980	son
HOANG VAN CHIEN	1983	son
HOANG THI THANG	1987	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại Chinh cảm
Số 758 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-Q.176, Ban
hành theo Công văn số
2563 ngày 21 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thực hành án văn, quyết định tha số 417 ngày 12 tháng 12 năm 1972

của

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm

Nơi sinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Cán bộ

Bị bắt ngày

Theo quyết định, án văn số

Dã bị tống án

Dã được giảm án

Nay về cư trú tại

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong quá trình cải tạo có nhiều cố gắng, hết lòng
nên tiếp xúc với các đồng chí, được phân công
trên nhiệm vụ là hàng bài, hết lòng làm việc, có
chất lượng tốt, có tinh thần, hết lòng làm việc,
hết lòng học tập, chấp hành, hết lòng chấp hành,
hết lòng chấp hành, hết lòng chấp hành.

Lần tay ngón rõ phải

Của

Danh bản số

Trụ tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

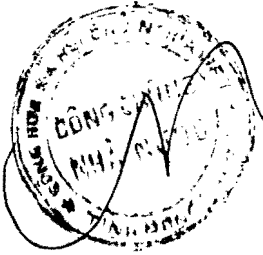
Ngày 25 tháng 12 năm 1972

Giám thị

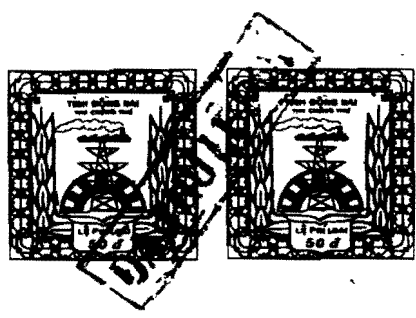
1972

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA NGÀY 11/11/19
CÔNG CHỨC VIÊN

QUYỀN SỐ: 01
LƯU TRẠNG: 238
SỐ THẺ TỰ: 13
THU LẬP: 20



Huỳnh Văn Lưu



BỘ NỘI VỤ
Trại Chinh Cam
Số 758 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QT/GC
hành theo công văn số
2365 ngày 21 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thực hành án văn, quyết định tha số 417 ngày 12 tháng 12 năm 1963
của Bộ 235

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Hoàng Linh

Họ, tên thường gọi anh

Họ, tên bí danh Không có

Sinh ngày 1937 tháng 12 năm 1937

Nơi sinh Xã Liêm, Vĩnh Linh, Quảng Trị

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt nt

Cán bộ Phan Cao Mạn

Bị bắt ngày 19-10-1966 án phạt 6 năm tù + TẬP TRUNG CẢI TẠO

Theo quyết định, án văn số 4 ngày 25 tháng 6 năm 1963 của TAND Khu Vực

Đã bị tống án 3 lần, cộng thành 3 năm

Đã được giảm án Không giảm, cộng thành 3 tháng

Nay về cư trú tại Xã Liêm, Vĩnh Linh, Quảng Trị

Như xét quá trình cải tạo

Trong quá trình cải tạo có nhiều cố gắng, cải thiện đời sống, chấp hành kỷ luật tốt, được phân công làm việc có chất lượng tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, học tập, chính trị, thể dục, tham gia xây dựng ý thức tập thể, chu đáo.
Nội quy: chấp hành nghiêm chỉnh.

Lên tay ngón rõ phải

Của 975

Danh bản số 975

Đã tại Vĩnh Linh

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 25 tháng 12 năm 1972

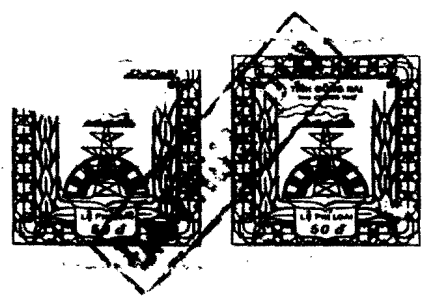
Giám thị
Phan

SÁO Y DÂN CHÍNH
BIÊN HÒA NGÀY 22/11/19
CÔNG CHỨNG VIÊN

GUYÊN SƠ 01
TUL TRANG 235
SỐ HỒ TỰ 13
THU LỆ PHÍ 11



Thủy



ẤP II xã Bàu Lãm
Huyện Xuyên Mộc Tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thọ

Thưa Bà: Khi gia đình nhận được thư của Bà về ngày 18.12.1989. Lòng Tôi xúc động. Đọc xong thư, Tôi tự thấy Bà là người ân nhân cứu vớt Tôi. Sau 16 năm trôi chảy (19.10.1960 đến 12.12.1976) bỏ Cha bỏ Mẹ. Khi Tôi về Cha chết. Mẹ chết không gầy lại được.

Hôm nay nhờ Ánh Sáng của Bà chiếu thẳng vào người Tôi, Thêm Sắc cho Tôi được sống lại, Tôi có một niềm tin sắt đá ở Bà.

Gửi mong in Trên Phụ hồ, cho Tôi được gầy lại Bà để bày tỏ lòng biết ơn Sau Sắc nhất của Tôi và Gửi tình đến với Bà.

Thưa Bà Trong điều kiện của Tôi Bà đã chỉ và hướng dẫn cho Tôi cần gửi những phần Sau để bổ Túc Thêm Tài Liệu.

1. Giấy ra Trại
2. Giấy Khỏi Sinh

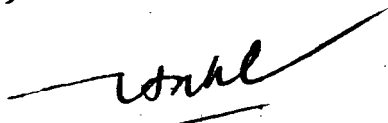
3. Giấy tôn Thù
4. Giấy chống mìn nhân dân.
5. Hình
6. Giấy hồ Khẩu.

Tương Sứ phân Sứ Dân Tây Tô Kém
 Theo Thư gửi Tô Ba. Ngươi ra những
 Phân Khẩu Tô không có

Tương Sứ phân gửi đến Ba cũng Tương
 Sứ phân trong chợ Tươi Sứ tới ăn của
 Ba

Tôi và Gia đình xin chân thành viết ơn
 Sứ Sứ nhất.

Kính thư



Hoàng Anh

Xác nhận
Đầu năm ngày 12/11/89
hàng của xã



Đang Tiến Tỵ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Đông Nam

Huyện, Quận

Đông Mỹ

Xã, Phường

Bà Lãm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6

Quyển số

Số

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ

Trần Thị Sắt

Sinh ngày

20 - 11 - 1945

Quê quán

Bách Lộc - Đông Nam

Nơi thường trú

Tp 2 - Bà Lãm

Nghề nghiệp

Làm ruộng

Dân tộc

Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

260144438

Chữ ký người vợ

Sắt

Họ tên chồng

Thượng An

Sinh ngày

15 - 10 - 1937

Quê quán

Bách Lộc - Đông Nam

Nơi thường trú

Tp 2 - Bà Lãm

Nghề nghiệp

Làm ruộng

Dân tộc

Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

260144438

Ngày 20 tháng 10 năm 1976

Chữ ký người chồng

Thượng An



TM

Xã Bà Lãm
Phó Chủ tịch

Xác nhận

Đã làm ngày 12/11/89

Đã ký xong



Trưởng Ban

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

- X -

Gravée xác nhận hồ khẩu thường trú
Ban công An xã Bàu Lãm Huyện Lạc
mộc Tỉnh Đồng Nai. Xác nhận hồ
của ông Hoàng Anh, đã đăng ký hồ
khẩu thường trú tại địa phương Bàu Lãm

Hồ sơ gồm có:

STT	Họ tên Khẩu	Ngày tháng năm sinh	Quan hệ	Chứng minh
1	Hoàng Anh	15-10-1937	Chồng	260 14143
2	Trần Thị Tắt	20-11-1945	Wife	260 14143
3	Hoàng Thị Liên	15-9-77	Con	
4	Hoàng Văn Hoàn	15-1-80	Con	
5	Hoàng Văn Chiến	15-2-83	Con	
6	Hoàng Thị Hằng	15-4-87	Con	

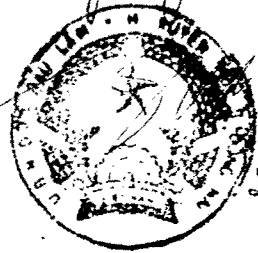
xác nhận

Hồ sơ Hoàng Anh. Tắt. Khẩu tại địa phương
Xã Bàu Lãm. Huyện Lạc



11/8/87
[Signature]

Xác nhận
Đầu năm này 12/11/83
- hững công an xã



Đang Tiến Tự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Sông Hải

Huyện, Quận

Đặng Mỹ

Xã, Phường

Đặng Mỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6

Quyển số

Số

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ

Trần Thị Sát

Sinh ngày

20 - 11 - 1945

Quê quán

Đặng Mỹ, Đặng Mỹ, Thiên

Nơi thường trú

Đặng Mỹ, Đặng Mỹ, Thiên

Nghề nghiệp

Làm ruộng

Dân tộc

Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

260174988

Họ tên chồng

Thường Xuân

Sinh ngày

15 - 10 - 1937

Quê quán

Đặng Mỹ, Đặng Mỹ, Thiên

Nơi thường trú

Đặng Mỹ, Đặng Mỹ, Thiên

Nghề nghiệp

Làm ruộng

Dân tộc

Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

260174988

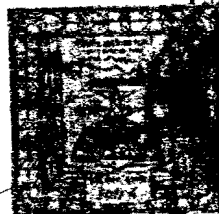
Ngày 20 tháng 10 năm 19 75

Chữ ký người vợ

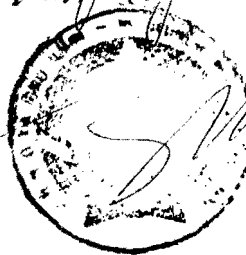
Sát

Chữ ký người chồng

Thường Xuân



Xác nhận
Kính gởi ngày 11/1/99
Hội đồng Xá



Đang Chưa Ký

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự do Hạnh phúc.

- X -

Trên các nhân tố Khấu Thưởng Trừ
Ban công An xã Bàu Lãm Huyện Lạc
sắc Tỉnh Đồng Nai. Các nhân tố
của ông Hoàng Anh, và tăng ký họ
khấu Thưởng Trừ Tại địa phương Bàu Lãm
Xã Bàu Lãm.

STT	Họ tên Khấu Trừ	Ngày tháng năm sinh	Quê hương	Cơ sở chứng minh
1	Hoàng Anh	15.10.1937	Chợ	26.1.1986
2	Trần Thị Tắt	20.11.1945	Chợ	26.1.1986
3	Hoàng Thị Liên	15.9.77	con	
4	Hoàng Văn Hoàng	15.1.80	con	
5	Hoàng Văn Liên	11.2.83	con	
6	Hoàng Thị Bạch	15.4.87	con	

Xác nhận

Hội đồng An ninh Huyện Bàu Lãm
Xã Bàu Lãm. Ngày 11/1/81



Đang làm

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Bàu Lãm
Huyện, Quận Đông Triều
Tỉnh, Thành phố Đông Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số
Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HOÀNG ANH Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười lăm Tháng mười năm một ngàn chín trăm ba bảy (15-10-1937)
Nơi sinh Bàc Lũ Trung Lai Bến Hải Bình Trị Thiên
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Nga</u>	<u>Hoàng Phấn</u>
Tuổi	<u>(chết)</u>	<u>(chết)</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Hoàng Anh, 52 Tuổi, Ấp 2 xã Bàu Lãm
Huyện Đông Triều

Người đứng khai ký

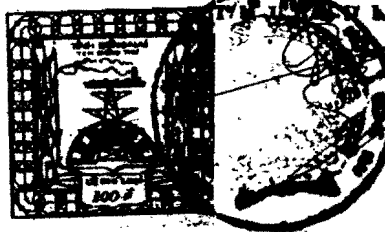
Đăng ký ngày 7 tháng 11 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]

CHỨNG NHÂN SAO Y BẢN CHÍNH

Này 07 tháng 11 năm 89

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN, ĐÓNG DẤU



[Signature]
Đang Văn Sỹ

Kae nlsan



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Bà Lãm
Huyện, Quận Tuyên Yên
Tỉnh, Thành phố Đông Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số
Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)/

Họ và tên TRẦN THỊ SẮT Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh Ngày 04 tháng 01 năm 1985
Chín Trăm bốn năm (20.11.1985)
Nơi sinh Bà Lãm Trưng hai Bến hai Phường Thuận
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Hoàng Thị Chung</u>	<u>TRẦN NÔNG</u>
Tuổi	<u>56 Tuổi</u>	<u>60 Tuổi</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nông</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>Thôn bốn Sơn Mỹ</u> <u>Hàm Tân Thuận hai</u>	<u>Thôn bốn Sơn Mỹ</u> <u>Hàm Tân Thuận hai</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Thị Sắt 1985 cấp 2 Bà Lãm Huyện Mỹ
Đông Nai

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 07 tháng 11 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Sắt

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 07 tháng 11 năm 89

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN, ĐÓNG DẤU



Phó Chủ tịch

Đặng Xuân Sĩ

Xác nhận
Khai báo ngày 12/11/13
Bên Công an xã



Trưởng Công an xã

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Sơn Mỹ

Thị xã, Quận Hải Phòng

Thành phố, Tỉnh Thái Bình

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Hồng Văn Hoàn</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày	<u>15 / 1 / 1980</u>		
tháng, năm			
Nơi sinh	<u>Đội HT xã 4 Sơn Mỹ Huyện Hải Phòng</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Hoàng An</u> <u>1937</u>	<u>Trần Thị Lát</u> <u>1945</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>HT xã 4 Sơn Mỹ HT xã 4</u>	<u>HT xã 4 Sơn Mỹ HT xã 4</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Hồng An</u> <u>Đội HT xã 4 Sơn Mỹ HT xã 4</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 4 tháng 1 năm 1980

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Nơi 4 năm 1980
T.M. Đ ký tên đóng dấu



Đ

Chức vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Thị trấn
Thị xã, Quận Thị xã
Thành phố, Tỉnh Thị xã

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

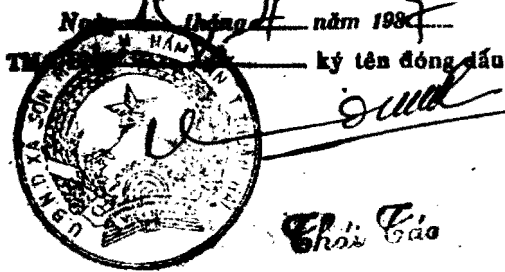


--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Hoàng Thị Kim Liên</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>27.10.1977</u>		
Nơi sinh	<u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Hoàng An</u> <u>1937</u>	<u>Trần Thị Lệ</u> <u>1935</u>	
Dân tộc	<u>Kin</u>	<u>Kin</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>	<u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Hoàng An</u> <u>1937</u> <u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 15 tháng 11 năm 1987
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

Lân Mỹ
Hàm Tân
Thừa Thiên Huế

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<i>Hoàng Văn Chiến</i>		Nam, nữ <i>Nam</i>
Sinh ngày tháng, năm	<i>14.2.1983</i>		
Nơi sinh	<i>Trạm y tế Lân Mỹ Hàm Tân Thừa Thiên Huế</i>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<i>Hoàng Anh</i> <i>15.10.1957</i>	<i>Trần Thị Lát</i> <i>12.11.1945</i>	
Dân tộc	<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>	
Quốc tịch	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>	
Nghề nghiệp	<i>Lâm viên</i>	<i>Lâm viên</i>	
Nơi ĐKNK thường trú	<i>Lân Mỹ HT Thừa Thiên Huế</i>	<i>Lân Mỹ HT Thừa Thiên Huế</i>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<i>Hoàng Anh 1957 Lân Mỹ HT Thừa Thiên Huế</i>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày *15* tháng *4* năm *1987*

TM/UBND

ký tên đóng dấu



Chánh Bào

Đang ký ngày... tháng... năm 198...

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

Yên Mỹ
Hải Tân
Thừa Hải

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<i>Hoàng Thị Hằng</i>		Nam, nữ <i>Nữ</i>
Sinh ngày	<i>15.4.1987</i>		
tháng, năm			
Nơi sinh	<i>Đội 2 HT xã 4 Yên Mỹ</i> <i>Hải Tân Thừa Hải</i>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<i>Hoàng An</i> <i>1937</i>	<i>Văn Thị Lạc</i> <i>1/45</i>	
Dân tộc	<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>	
Quốc tịch	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>	
Nghề nghiệp	<i>Làm ruộng</i>	<i>Làm ruộng</i>	
Nơi ĐKNK thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<i>Hoàng An</i> <i>Đội 2 HT xã 4</i> <i>Yên Mỹ HT Thừa Hải</i>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đang ký ngày tháng năm 198

Ngày 15 tháng 4 năm 1987

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND xã *K* ký tên đóng dấu



Sau
Châu Cầu

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Bãi Lắm
Huyện, Quận Đông Triều
Tỉnh, Thành phố Đông Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số
Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HOÀNG ANH Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười lăm Tháng mười năm một ngàn chín trăm ba bảy (15-10-1937)
Nơi sinh Bãi Lắm Trưng Trắc Bến Hải Bình Trị Thiên
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Nga</u>	<u>Hoàng Phấn</u>
Tuổi	<u>(chết)</u>	<u>(chết)</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Hoàng Anh, 52 Tuổi, Ấp 2 xã Bãi Lắm
Huyện Đông Triều

Người đứng khai ký

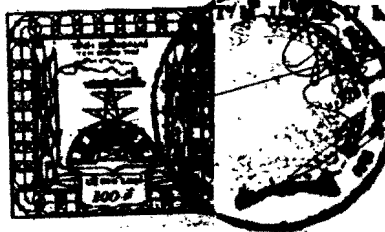
Đã ký ngày 7 tháng 11 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Nhân 07 tháng 11 năm 89

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN, ĐÓNG DẤU



[Signature]
Đặng Văn Sỹ

Kae nlsan



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Bà Lãm
Huyện, Quận Tuyên Yên
Tỉnh, Thành phố Đông Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số
Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)/

Họ và tên TRẦN THỊ SẮT Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh Ngày 04 tháng 01 năm 1985
Chị Trâm con làm (Đo 11.194.5)
Nơi sinh Bà Lãm Trưng hai Bến hai Phường Thuận
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Hoàng Thị Chung</u>	<u>TRẦN NÔNG</u>
Tuổi	<u>56 Tuổi</u>	<u>60 Tuổi</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nông</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>Thôn Lôn Sơn Mỹ</u> <u>Hàm Tân Thuận hai</u>	<u>Thôn Lôn Sơn Mỹ</u> <u>Hàm Tân Thuận hai</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Thị Sắt 1985 cấp 2 Bà Lãm Huyện Mỹ
Đông Nai

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 07 tháng 11 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Sắt

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 07 tháng 11 năm 89

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN, ĐÓNG DẤU



Phó Chủ tịch

Đặng Xuân Sĩ

Xác nhận
Khai báo ngày 12/11/13
Bên Công an xã



Trưởng Công an xã

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Thị trấn

Thị xã, Quận Thị trấn

Thành phố, Tỉnh Thị trấn

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Hồng Văn Hoàn</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày	<u>15 / 1 / 1980</u>		
tháng, năm			
Nơi sinh	<u>Đội HT xã 4 Thị trấn Huyện Thuận Hải</u>		
Khai về cha mẹ			
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	CHA <u>Hoàng An</u> <u>1937</u>	MẸ <u>Trần Thị Lát</u> <u>1945</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>HT xã 4 Thị trấn Huyện Thuận Hải</u>	<u>HT xã 4 Thị trấn Huyện Thuận Hải</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Hồng An</u> <u>Đội HT xã 4 Thị trấn Huyện Thuận Hải</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 4 tháng 1 năm 1980

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Năm 1980 tháng 4 năm 1980
T.M. Đ. L. ký tên đóng dấu



Đ. L.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Thị trấn
Thị xã, Quận Thị xã
Thành phố, Tỉnh Thị xã

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Hoàng Thị Kim Liên</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>27.10.1977</u>		
Nơi sinh	<u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Hoàng An</u> <u>1937</u>	<u>Trần Thị Lát</u> <u>1915</u>	
Dân tộc	<u>Kin</u>	<u>Kin</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>	<u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Hoàng An</u> <u>1937</u> <u>Thị xã, Huyện Tân Thuận hai</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 15 tháng 11 năm 1987
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Nơi Thị xã, Huyện Tân Thuận hai năm 1987
Thị xã, Huyện Tân Thuận hai ký tên đóng dấu



Choi Gao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Đồn Hạc
Thị xã, Quận Hải Tân
Thành phố, Tỉnh Thái Nguyên

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH



Họ và Tên	Hoàng Văn Hiến		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày	14.2.1983		
tháng, năm			
Nơi sinh	Trạm y tế Sơn Mỹ Hầm Tân Thuận Hải		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hoàng Anh 15.10.1937	Trần Thị Sắt 12.11.1945	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Làm thợ	Làm thợ	
Nơi ĐKNK thường trú	Sơn Mỹ HT Thuận Hải	Sơn Mỹ HT Thuận Hải	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hoàng Anh 1937	Trần Thị Sắt 1945	

Đang ký ngày.....tháng.....năm 198.....
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày 1 tháng 4 năm 1967
TM/UB... ký tên đóng dấu



Phai Fao

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

Yên Mỹ
Hải Tân
Thừa Hải

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<i>Hoàng Thị Hằng</i>		Nam, nữ <i>Nữ</i>
Sinh ngày	<i>15.4.1987</i>		
tháng, năm			
Nơi sinh	<i>Đội 2 HT xã 4 Yên Mỹ</i> <i>Hải Tân Thừa Hải</i>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<i>Hoàng An</i> <i>1937</i>	<i>Văn Thị Lạc</i> <i>1/45</i>	
Dân tộc	<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>	
Quốc tịch	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>	
Nghề nghiệp	<i>Làm ruộng</i>	<i>Làm ruộng</i>	
Nơi ĐKNK thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<i>Hoàng An</i> <i>Đội 2 HT xã 4</i> <i>Yên Mỹ HT Thừa Hải</i>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đang ký ngày tháng năm 198

Ngày 15 tháng 4 năm 1987

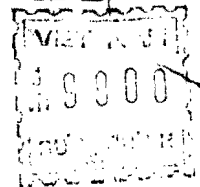
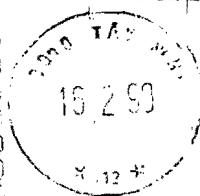
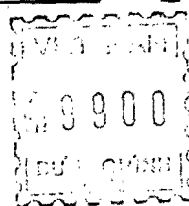
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND xã *Yên Mỹ* ký tên đóng dấu

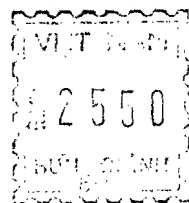
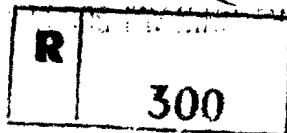


Sauhl
Chức Vụ

HOANG ANH
AD XA BAI LAM
HUYEN XUYEN MOC
TINH DONG NAI
- Việt Nam -



60g



VL

Kính gửi

MAR - 7 1990

TO : BÀ KHUÊ MINH THO
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA
22205-0635, TELEPHONE 703-560-0058

- U.S.A. -



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~280144433~~

Họ tên HOÀNG ANH

Sinh ngày 15-10-1937

Nguyên quán Trung Hải
Bến Hải, Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú Xã Tân Sơn
Hàm Tân, Thuận Hải



*Khai nhân
Đầu năm 1971
- Hoàng Anh Ká*

Dang...

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Hột cơm cách lẹm dưới sau quai mắt trái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 13 tháng 10 năm 1978 ĐOÀN ĐỘI TRƯỞNG TY CÔNG AN ĐOÀN TRƯỞNG TY Kính Trần Quang Chính	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **26014443B**

Họ tên **TRẦN THỊ SÁP**

Sinh ngày **20-11-1945**

Nguyên quán **Trung Hải**

Bến Hải, Bình Trị Thiên

Nơi thường trú **Xã Tân Sơn**

Hàm Tân, Thuận Hải



*Bưu Lãm ngày 12/11/10
Trưởng cơ quan XA*

Đang Bức: [Signature]

Dân tộc: <u>Khmer</u>		Tôn giáo: <u>Không</u>	
	NGON TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Một rưỡi cá C, 6cm trên trước ngực trái	
	NGON TRỎ PHẢI	Ngày tháng năm 1970 TRƯỞNG TY CÔNG AN PHƯỜNG NÔNG TY  Đinh quang Vinh	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~280144433~~

Họ tên HOÀNG ANH

Sinh ngày 15-10-1937

Nguyên quán Trung Hải
Bến Hải, Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú Xã Tân Sơn
Hàm Tân, Thuận Hải



*Khai nhân
Đầu năm 1971
- Hoàng Anh Ká*

Dang...

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Hột cơm cách lẹm dưới sau quai mắt trái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 13 tháng 10 năm 1978 ĐOÀN ĐỘI TRƯỞNG TY CÔNG AN ĐOÀN TRƯỞNG TY Kính Trần Quang Chính	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **26014443B**

Họ tên **TRẦN THỊ SÁP**

Sinh ngày **20-11-1945**

Nguyên quán **Trung Hải**

Bến Hải, Bình Trị Thiên

Nơi thường trú **Xã Tân Sơn**

Hàm Tân, Thuận Hải



Bưu Lãm ngày 12/11/10
Trưởng cơ quan XA

Đang Bức: [Signature]

Dân tộc: <u>Khmer</u>		Tôn giáo: <u>Không</u>	
	NGON TRÚ TRAI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Một rưỡi cá C, 6cm trên trước ngực trái	
	NGON TRÚ PHẢI	Ngày tháng năm 1970 TRƯỞNG TY CÔNG AN PHƯỜNG NÔNG TY  <i>Đinh Quang Vinh</i>	



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG ANH
Last Middle First

Current Address: Ấp H Xa Bàu Lâm, Huyện Xuyên Mỹ, Tỉnh Đồng Nai

Date of Birth: 1937 Place of Birth: Quảng Trị

Previous Occupation (before 1975) Intelligent
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 10/19/60 To 12/25/77
Years: 17 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6.. ADDITIONAL INFORMATION :

Kính Thưa Bà

Được biết Bà là người am hiểu về Chính Sách Đại Trách là cho Thành Phần chế độ cũ, Địch học Tập cải tạo, xuất ngoại đi Mỹ.

Kính gửi Bà mong Bà cầu kết cho Tôi, có được đi Trung Quốc H.O và O.D.V

Thưa Bà, Tôi tên là Hoàng Anh Sinh ngày 15.10.1937 tại Thôn Bả Lọc xã Vĩnh Liêm Huyện Vĩnh Linh Bình Quảng Trị. Hiện Trú tại ấp 1 xã Bàu Lãm Huyện Xuyên Mộc Tỉnh Đồng Nai. Tôi là nhân viên Phòng Nhì qua Miền Bắc hoạt động Trách Bảo, tại khu Phi quân Sở Bắc (Thức khu vực Vĩnh Linh) bị Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa bắt giam giữ và ra Tòa án kết án 6 năm tù. Sau khi hết án, tăng lương Tập Trung Cải tạo Thành chiến nam Tập Trung cho đến ngày 25.2.1976 mới được thả. Xin Bà làm đơn hỏi Bộ Quốc phòng Mỹ, hoặc cơ quan có thẩm quyền ở Mỹ xét theo quy định ly hôn và gởi ra trại cải tạo Tôi có được xét nên Trung Quốc hay không.

Kính gửi đến Bà mong biết ơn sâu xa của Tôi và gia đình. và mong được đi hôn âm của Bà.

Tại bất. Tôi xin gửi kèm Sơ yếu lý lịch cơ gởi ra trại cải tạo. Trước việc đó hỏi.

Người gởi.

Hoàng Anh

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên: Hoàng Anh, Sinh ngày 15.10.1937 Tại Thôn
Bà Lôn xã Vĩnh Liêm Huyện Vĩnh Linh Tỉnh Quảng Trị
Thôn nú Tai ở xã Bãi Lạn Huyện Quảng Trị
Tỉnh Quảng Trị

- Giấy chứng minh nhân dân số 260/HKH/68

Cấp ngày 13.10.1976 cấp tại Thừa Hải

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch Việt Nam. Tôn giáo không

Cán bộ Ra Miền Bắc hoạt động tình báo

Bị bắt ngày 19.10.1960 Tại khu vực Vĩnh Linh

Thờ khư Phi Quân Sự. Kết án 6 năm tù Sắt

Khi hết án song ba lên Tây Trung cai Tào Thanh

9 năm, Thưa ngày 12. Tháng 12 - 1976.

BỘ NỘI VỤ
Trại Chinh cảm
Số 57 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-Q.1.G. Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;
Thi hành án văn, quyết định tha số 917 ngày 12 tháng 12 năm
của Bộ 4

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1937

Nơi sinh Đỉnh lưm, Vĩnh Linh, Quảng trị

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt nt

Cán bộ Phan Caclmany

Bị bắt ngày 19-10-1966 An phạt 6 năm tù + tập trung cải tạo

Theo quyết định, án văn số 4 ngày 15 tháng 5 năm 1962 của TAND KT & VTC

Đã bị tống án 3 lần, công thành 1 năm

Đã được giảm án không lần, công thành 1 tháng

Nay về cư trú tại Xã Diên Lạc, Vĩnh Linh, Quảng trị

Như xét quá trình cải tạo

Trong quá trình cải tạo có nhiều cố gắng, cải an
nên tại đây về lại lao động và học tập. Dưới phân công
trọng nhiệm tổ và hàng hái thuốc lá, làm việc có
chất lượng tốt, có tinh thần trách nhiệm cao.
Đu đủ thực hiện học tập, chính trị, thời đi tham gia xây
Nơi quy: chấp hành nghiêm chỉnh

Lần tay ngón rõ phải

Của 9175

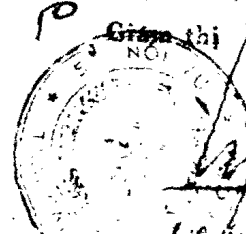
Danh bản số 9175

tại Vĩnh Linh

Ban Giám sát địa phương
(Chức vụ)

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 25 tháng 12 năm 1972



T. Giám sát địa phương

BỘ NỘI VỤ
Trại Tỉnh an
Số 158 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG 1-2
bản theo công văn số
2363 ngày 21 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:
Thi hành án văn, quyết định tha số 417 ngày 12 tháng 12 năm 1962
của Bộ 4

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh Hoàng Linh
Họ, tên thường gọi anh

Họ, tên bí danh Khánh Côi
Sinh ngày 1937 tháng 10 năm 1937
Nơi sinh Định Liêm, Vĩnh Linh, Quảng Trị
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt ở

Cán bộ Phân cảnh mại
Bị bắt ngày 19-10-1966 An phạt 6 năm tù + Tập trung cải tạo
Theo quyết định, án văn số 4 ngày 25 tháng 5 năm 1962 của TAND Khu V

Đã bị tống án 3 lần, cộng thành 12 năm
Đã được giảm án không lần, cộng thành 12 tháng
Nay về cư trú tại Xã Định Liêm, Vĩnh Linh, Quảng Trị

Như xét quá trình cải tạo:
Trong quá trình cải tạo có nhiều cố gắng, biết ăn
nó, tập chí với lao động, học tập, được phân công
trabajo, làm tốt và hàng hóa, việc làm có
chất lượng tốt, có tinh thần trách nhiệm cao.
Đu đủ thức học tập, chính trị, thời đi tham gia xây
đựng, ý thức chấp hành tốt.
Nơi quy: chấp hành nghiêm chỉnh.

Lần tay ngôn rõ phải
Của 375
Danh bản số 375
Số tại Định Liêm

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 25 tháng 12 năm 1972

Giám thị
12/12
Thư ký Định Liêm

FROM: HOANG ANH

ẤP II

XÃ BÀU LÂM

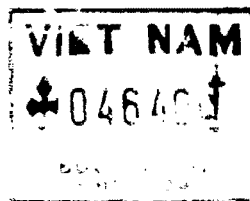
H. XUYEN MẮC

TỈNH ĐỒNG NAI

VIỆT NAM



HÀNG KHÔNG VIỆT NAM



TO: Mrs. KHUC MINH THO
P.O. Box 5435 ARUNGTON
VA 22205-0635

DEC 05 1989

U.S.A -

